

KINH NGHIỆM TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHỨC XÃ HỘI DÂN SỰ Ở CHÂU ÂU ĐỐI VỚI MÔ HÌNH ĐỔI MỚI TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI Ở NƯỚC TA HIỆN NAY (tiếp theo và hết)

PGS.TS. Đinh Công Tuấn
Viện Nghiên cứu Châu Âu

Lời toà soạn: Trong số 5 (104) Tạp chí nghiên cứu Châu Âu đã đăng phần I của bài viết này. Đây là phần tiếp theo của bài viết. Kính mời độc giả theo dõi.

1. So sánh các tổ chức XHDS ở châu Âu với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở Việt Nam

Cần khẳng định rằng các tổ chức XHDS ở châu Âu được hình thành và phát triển ở các nước có chế độ chính trị tư bản, đa đảng, đa nguyên, thực hiện chế độ tam quyền phân lập; Còn Việt Nam chúng ta có chế độ chính trị khác, đi theo con đường xây dựng CNXH, do một đảng duy nhất là Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, không chấp nhận đa đảng, đa nguyên, và chế độ tam quyền phân lập. Vì vậy, các tổ chức XHDS ở châu Âu có nhiều điểm khác biệt với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở nước ta.

Ở châu Âu, trong thành phần XHDS không có Mặt trận Tổ quốc. Các tổ chức chính trị - xã hội ở châu Âu không được coi là có quyền tự chủ (độc lập) đối với Nhà nước (Diamond 1994, Rueschemeyer et al. 1998, xem các cuộc thảo luận ở Dalton 2006; Heng 2004). Còn ở Việt Nam, các tổ chức

quần chúng chính trị - xã hội (MO) trong số các CSO lại có sự gắn bó mật thiết với Nhà nước và Đảng. Các tổ chức chính trị - xã hội ở Việt Nam đều là những tổ chức "Xuất phát từ nhu cầu, nguyện vọng của nhân dân, vì nhân dân, là cầu nối giữa nhân dân với Nhà nước, với các cơ quan quyền lực" (Thang Văn Phúc, Nguyễn Minh Phương - 2007). Vì vậy, "Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân có vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân xây dựng và bảo vệ tổ quốc, phát huy quyền và trách nhiệm làm chủ của nhân dân" (Nghị quyết đại hội Đảng IX).

Trong những năm gần đây, ngoài những tổ chức chính trị - xã hội, ở Việt Nam còn xuất hiện nhiều tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, giới chức, các tổ chức từ thiện nhân đạo, văn hóa, giáo dục và các tổ chức phi chính phủ. Điều đó nói lên rằng, cùng với sự phát triển của kinh tế - xã hội, nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của nhân dân

ngày càng đa dạng, phong phú. Kết cấu của các cộng đồng dân sự có một "dải" rất rộng, trong đó có những tổ chức thuộc hệ thống chính trị, có những tổ chức thuần túy thể hiện các lợi ích cộng đồng. Yêu cầu về sự phát triển củaXHDS ở nước ta đã được ghi nhận và trở thành một chủ trương lớn của Đảng. Nghị quyết đại hội IX của Đảng đã ghi rõ: "Mở rộng và đa dạng hóa các hình thức tập hợp nhân dân tham gia các đoàn thể nhân dân, các tổ chức xã hội, các hội nghề nghiệp, văn hóa, hữu nghị, từ thiện - nhân đạo... sớm ban hành luật về hội" (Thang Văn Phúc, Nguyễn Minh Phương - 2007).

Theo quan điểm của Đảng và Chính phủ Việt Nam, *Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phải là lực lượng nòng cốt của XHDS*, là nền tảng vững chắc để xây dựng một hệ thống nhiều tầng, đa dạng các hình thức, các tổ chức và cộng đồng nhân dân (Thang Văn Phúc, Nguyễn Minh Phương - 2007).

Một nguyên tắc bất di, bất dịch là: *Các tổ chức (XHDS) ở Việt Nam phải chịu sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam*, nhận được sự hỗ trợ to lớn của Nhà nước, và tổ chức hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội gắn bó với tổ chức Đảng và Nhà nước.

Một điểm khác biệt nữa là, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở Việt Nam không đơn thuần là các phong trào tự nguyện, tập hợp các nhóm dân cư nhất định, mà là *tổ chức rộng khắp theo các cấp hành*

chính từ Trung ương đến cơ sở, phát triển trưởng thành trong quá trình cách mạng của dân tộc. Thành viên của Mặt trận Tổ quốc bao gồm cả Đảng Cộng sản Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, các tổ chức xã hội nghề nghiệp, các cá nhân tiêu biểu trong các dân tộc, tôn giáo, nhân sĩ, trí thức các tầng lớp xã hội khác. Đội ngũ cán bộ của các tổ chức chính trị - xã hội khá đa dạng, phong phú, vừa có cán bộ kiêm nhiệm, vừa có cán bộ chuyên trách, đội ngũ cán bộ chuyên trách được hưởng lương ngân sách và được xếp vào ngạch, bậc công chức Nhà nước. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là một tổ chức chính trị - xã hội, tập hợp 44 tổ chức thành viên và nhiều cá nhân tiêu biểu, trong đó có các tổ chức chính trị - xã hội và những chức năng, nhiệm vụ cụ thể nhất định" (Thang Văn Phúc, Nguyễn Minh Phương - 2007).

Như phần trên đã giới thiệu và phân tích, XHDS ở châu Âu còn có tên gọi "Khu vực phi lợi nhuận", "tự nguyện", "khu vực thứ ba", "nền kinh tế mang tính xã hội" (Social Economy), "khu vực thiện nguyện". Các thiết chế này mang các đặc điểm: tự nguyện, tự tổ chức, tự chủ, đa dạng, phi lợi nhuận, phi bạo lực, phi lợi nhuận, phi thương mại, hành động mang tính tập thể, có trách nhiệm giải trình, cam kết minh bạch tính chất dân sự và dân sự hóa..., bao gồm rất nhiều loại tổ chức khác nhau như: các tổ chức phi chính phủ (cấp quốc tế, quốc gia và các phong trào xã hội (phụ nữ, môi trường, hòa bình...), các mạng lưới xã hội theo kiểu

tách biệt, linh hoạt (diễn đàn blog, sử dụng kỹ thuật, công nghệ thông tin...), các nhómXHDS cơ sở (theo vùng địa lý, thời gian, mục tiêu hoạt động...), các hình thức của tổ chức XHDS (chính thức, không chính thức) bao gồm các tổ chức tình nguyện, nhóm cộng đồng, nhóm tôn giáo, công đoàn, các đảng phái chính trị cam kết phát triển Nhà nước, nhóm cấp tiến ở vị trí đối lập với trật tự cầm quyền hiện hành..., các hình thức tư nhân nhưng chỉ hoạt động vì mục đích công cộng, định hướng lợi ích xã hội chung, thể hiện tính đại diện (dựa trên số thành viên tham gia, lĩnh vực hoạt động, vận động và đại diện cho nhóm yếu thế, bên lề, ở xa các trung tâm quyền lực v.v...) điều hành trên cơ sở đồng thuận, không bị ép buộc.

Các loại hình tổ chức này ở châu Âu rất đa dạng, và có một điểm chung là thuộc khu vực mang tính chất "xã hội", và mang tính chất "tư nhân", chứ không phải là bộ phận, hoạt động của Nhà nước. Tuy vậy, khác với một số tổ chức tư nhân (doanh nghiệp) là hoạt động của họ nhằm phục vụ cho mục đích cộng đồng, công cộng, chứ không đơn thuần nhằm tạo ra lợi nhuận cho những người tham gia vào hoạt động đó. Nhưng hành động XHDS châu Âu không phải là hành động tự phát cá nhân, mà các hành động của nó phải phục vụ cho mục tiêu vì lợi ích xã hội chung. Hành động của XHDS sẽ đem lại kết quả thực hiện trực tiếp của tự điều tiết xã hội vì các công dân bình đẳng, các lợi ích công dân có thể thực hiện và trình tự đại diện một cách dân chủ, được ảnh

hưởng qua sự can thiệp của XHDS trong quá trình ra quyết định xã hội. Sự tham gia của XHDS đã giúp cho công dân nâng cao trình độ, kỹ năng cần thiết để thực hiện các vai trò công dân của mình, các hoạt động XHDS nhằm cải thiện sự tự lực, trợ giúp cho người khác cả về chất và lượng, phù hợp với điều kiện vật chất và xã hội, chứ không đơn giản chỉ là cung cấp lợi ích phúc lợi (Thomat Mayer, Nicole Breger, 2007). Và các tổ chức XHDS ở châu Âu, trong khi tham gia vào các lĩnh vực hoạt động khác nhau, đều thể hiện vai trò định hình ảnh hưởng tới các chương trình nghị sự chính trị quốc gia, nó hoạt động ở những khoảng "ngách", lĩnh vực còn "bỏ ngỏ", hay ở nơi còn tồn tại khoảng cách lớn về kinh tế - xã hội, triển khai các hoạt động định hướng khắc phục sự thất bại của thị trường hoặc Nhà nước, có tính chất bổ trợ cho hoạt động của tổ chức khu vực công, hoặc các nhà cung cấp dịch vụ khác. Lẽ dĩ nhiên, XHDS ở châu Âu, dù có những hành động chính trị tích cực thì cũng không thể nào thay thế cho các thiết chế của Nhà nước, vì việc đảm bảo các quyền cơ bản vẫn có nhiệm vụ của Nhà nước.

Các tổ chức XHDS ở châu Âu được tổ chức độc lập, nội bộ dân chủ, hoạt động không dựa vào các nguồn hỗ trợ của Nhà nước, hoặc của doanh nghiệp tư nhân. Sự hợp pháp của nó, không bắt nguồn từ quyền lực, hoặc khả năng trong việc tạo ra lợi nhuận (không dựa vào quyền lực của Nhà nước; không dựa vào công quỹ của Nhà nước, doanh nghiệp, thị trường, nó cũng

không làm ra lợi nhuận để phục vụ cho các thành viên), mà nó sẽ đóng góp cho phúc lợi xã hội, cộng đồng, vì lợi ích chung, cam kết thực hiện các giá trị cốt lõi như đức hy sinh, trách nhiệm dân sự, cung cấp dịch vụ xã hội...

Trong mối quan hệ giữa XHDS với Nhà nước, trách nhiệm của Nhà nước là tạo điều kiện về chính trị, kinh tế, xã hội cho XHDS hoạt động. Nhà nước dân chủ hiện đại cần thúc đẩy các hoạt động XHDS và tạo ra XHDS sống động, tạo cơ hội cho người dân tham gia XHDS. Các tổ chức XHDS không thể hoạt động bình thường nếu thiếu vắng khuôn khổ thể chế pháp lý do Nhà nước thiết lập, và đảm bảo các quyền cơ bản và tự do chính trị. Đối với các tổ chức XHDS, điều cần thiết là phải thiết lập cơ sở nền tảng pháp lý hiệu quả nhằm bảo vệ các quyền chính trị và dân sự cho cá nhân và nhóm xã hội. XHDS được đảm bảo bởi Hiến pháp, luật pháp của Nhà nước. Nhà nước thông qua Hiến pháp, luật pháp cho phép các công dân được tạo điều kiện, có sự chuẩn bị, được đào tạo để tham gia đóng góp các ý kiến vào đời sống cộng đồng, vào chính quyền các cấp. Nhà nước cũng cần tạo ra môi trường nền tảng xã hội tốt để phát triển XHDS, tạo dựng bầu không khí cởi mở, Nhà nước cũng sẵn sàng chấp nhận các ý kiến khác với tinh thần đóng góp dân chủ, cởi mở trong tranh luận chính trị, tạo ra cơ hội cho các bên tham gia ảnh hưởng dư luận công chúng, huy động chính trị... Mối quan hệ giữa Nhà nước - thị trường và cộng đồng ở châu Âu đã được

khẳng định là thành công ở lĩnh vực văn hóa, chăm sóc người già, giáo dục trẻ em ở trường học...

XHDS có thể thực hiện với tư cách là nhóm áp lực đòi hỏi Nhà nước phải tăng cường trách nhiệm giải trình, công khai hóa và XHDS có trách nhiệm phản biện các chính sách của Nhà nước, trong các tranh luận chính thống của Nhà nước và doanh nghiệp. Nó cũng là tác nhân làm thu hẹp dần vai trò độc quyền của Nhà nước; Nó cũng đi đầu trong việc hợp tác đấu tranh chống tham nhũng; Nó tham gia mạnh mẽ trong lĩnh vực quản trị công, bắt đầu từ những năm 1990. Do các nhân tố quốc tế, quốc gia ngày càng quan tâm đến các tiếp cận tạo quyền, ở các nước châu Âu đã tạo ra không gian mở rộng hơn cho nhiều phong trào xã hội mạnh dạn đưa các vấn đề quan tâm chung lên bàn nghị sự. Hình thức tham gia chính trị mới đã tạo ra cơ hội để công dân bày tỏ, tranh luận, đáp ứng và giải quyết những vấn đề nảy sinh mới. Việc tham gia của công dân vào các không gian chính trị này nhằm tạo điều kiện tăng cường các thiết chế dân chủ, là cơ hội để xem xét, định hình lại các quan hệ, các khả năng mới, vượt ra ngoài mối quan hệ tương tác công dân - Nhà nước theo kiểu truyền thống. Và điều này có thể bao gồm hình thức những liên minh phức tạp, các nhân tố mạng lưới xuyên suốt, các ranh giới thể chế và tầm nhìn của lĩnh vực công (Cornwall 2001, Fung Wrights 2003, Hauer Wagenaar 2003).

Ở cấp toàn cầu, sự tham gia của XHDS tại các diễn đàn xã hội thế giới đã được gia tăng đáng kể từ năm 2001 đến nay. Nó chống lại xu thế toàn cầu hóa bằng mọi giá. Nó cũng chống lại xu thế cứ để mặc cho thị trường tự do điều tiết theo mô hình "tân tự do". Nó phê phán mạnh mẽ các tập đoàn tài chính - ngân hàng hàng đầu trên thế giới đã tỏ ra thiếu minh bạch trong quản trị doanh nghiệp, tự tung, tự tác trong thu - chi, thưởng - phạt, làm điều đúng nền kinh tế thế giới, gây ra cuộc khủng hoảng nghiêm trọng hiện nay. Nó luôn luôn kêu gọi xóa đói giảm nghèo, đem lại cuộc sống mới cho những "nhóm bên lề", những cuộc đời bị xã hội bỏ rơi... Những tổ chức XHDS theo mô hình Bắc Âu, đặc biệt ở Thụy Điển, luôn tỏ ra là người bạn đồng hành, có những bước đi rất đồng thuận với chính quyền các cấp. Rút kinh nghiệm từ hoạt động của nhiều tổ chức XHDS (điển hình ở mô hình "tân tự do" như Anh, Mỹ) luôn luôn có đối đầu với Nhà nước, khu vực tư nhân, các tổ chức XHDS ở nhiều quốc gia châu Âu, đặc biệt ở Bắc Âu (Thụy Điển là điển hình), đã đề ra nguyên tắc xây dựng liên minh, không đối đầu, xây dựng đối tác, phi đảng phái, và đã thu hút được sự tham gia rộng rãi của mọi lĩnh vực, mọi thành phần, đối tượng trong xã hội.

Nói tóm lại, so sánh giữa các tổ chức XHDS ở châu Âu với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở Việt Nam, chúng ta thấy rằng, giữa chúng tuy có nhiều điểm tương đồng, nhưng cũng có nhiều điểm khác biệt. Các điểm khác biệt đó là:

Thứ nhất, Tổ chức XHDS ở châu Âu là tổ chức nằm trong khoảng không gian giữa Nhà nước, gia đình và thị trường, còn nhiều tổ chức XHDS ở Việt Nam lại do Nhà nước lập nên, các tổ chức đó được hưởng kinh phí của Nhà nước, do nhân viên Nhà nước cử vào hoạt động trong các tổ chức này.

Thứ hai, Tổ chức XHDS ở châu Âu hoạt động độc lập với Nhà nước, không chịu sự chi phối của Nhà nước. Còn ở Việt Nam, các tổ chức XHDS do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, chịu mọi sự lãnh đạo, giám sát của Đảng và Nhà nước Việt Nam.

Thứ ba, Các tổ chức XHDS ở châu Âu có đặc điểm tự nguyện, phi lợi nhuận, phi bạo lực, tự tổ chức, tự chủ, đa dạng, hành động mang tính tập thể, có trách nhiệm giải trình, cam kết minh bạch, có tính chất dân sự và dân hóa. Còn các tổ chức XHDS ở Việt Nam không đơn thuần là các phong trào tự nguyện, mà là các tổ chức rộng rãi, được tổ chức chặt chẽ từ trung ương xuống địa phương, đa dạng, phong phú, có nhiệm vụ, chức năng cụ thể, nhất định, một số tổ chức được hưởng ngân sách của Nhà nước...

Thứ tư, Ở châu Âu, trong các tổ chức XHDS không có Mặt trận Tổ quốc, còn ở Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội rất quan trọng, có vị trí, chức năng, nhiệm vụ rất to lớn, nặng nề. Trải qua 47 năm hình thành, phát triển, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã không ngừng lớn mạnh và phát triển, đại diện cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc, là lực lượng nòng cốt của các tổ chức XHDS rộng rãi ở Việt Nam,

vừa chịu sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhưng lại vừa là tổ chức có nhiệm vụ giám sát, phản biện xã hội đối với các hoạt động của Nhà nước và hệ thống chính trị ở Việt Nam, tập hợp ý kiến của toàn dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước... Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội, tập hợp 44 tổ chức thành viên và nhiều cá nhân tiêu biểu, trong đó có các tổ chức chính trị - xã hội với những chức năng, nhiệm vụ nhất định.

Thứ năm, Ở châu Âu, các tổ chứcXHDS có chức năng là kênh cho các công dân vận động hành lang đối với các thiết chế, hệ thống chính trị và đại diện cho các lợi ích xã hội, là điều kiện để điều tiết chính trị theo hướng dân chủ, cụ thể là tự điều tiết chính trị trong xã hội, tổ chức các cuộc đối thoại chính trị và quá trình tương tác công cộng... Ở Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội như Mặt trận, công đoàn, phụ nữ, thanh niên, các hội nông dân, cựu chiến binh... hoạt động trong sự lãnh đạo của Đảng, các ý kiến xây dựng đóng góp trên tinh thần đồng thuận với đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước. Nhiều khi các tổ chức XHDS ở Việt Nam bị động, chịu sự chi phối quá lớn, dần dần mắc các căn bệnh "Nhà nước hóa", "hành chính hóa"... Điều đó đòi hỏi phải có sự đổi mới, nhằm khắc phục các căn bệnh đó.

2. Kinh nghiệm đổi mới tổ chức, hoạt động của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở nước ta

Hiến pháp năm 1992 sửa đổi đã khẳng định quyền giám sát của Mặt trận quốc Việt

Nam: "Mặt trận giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ viên chức nhà nước".

Trong văn kiện Đại hội Đảng lần thứ X khẳng định cả quyền phân biệt xã hội của Mặt trận: "Nhà nước ban hành cơ chế để Mặt trận và các đoàn thể nhân dân thực hiện tốt *vai trò giám sát và phản biện xã hội*". Vì giám sát và phản biện xã hội có vai trò quan trọng đối với xã hội, cho nên Báo cáo chính trị Đại hội Đảng X đã đề cập việc xây dựng quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, của các tổ chức chính trị - xã hội và của nhân dân đối với việc hoạch định đường lối, chủ trương và những quyết sách lớn của Đảng, kể cả việc tổ chức thực hiện.

Như vậy, Đại hội Đảng X đã chính thức xác lập vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là cơ quan đại diện thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội của đất nước. Một số lĩnh vực mà Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có quyền tham gia xây dựng, giám sát là góp ý kiến vào các dự án luật thuộc các lĩnh vực: dân sự, kinh tế, hành chính và tổ chức bộ máy nhà nước ngay từ khâu chuẩn bị văn bản hành chính, pháp luật, góp phần hạn chế bớt sai sót; Ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương việc giám sát chủ yếu là tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp Hội đồng Nhân dân, tham gia giám sát ý kiến vào các dự thảo nghị quyết, quyết định của Ủy ban Nhân dân, tham gia giám sát việc thực thi pháp luật của các cơ quan nhà nước, chính quyền các địa phương.

Có nhiều hình thức giám sát nhưng tập trung vào một số hình thức chủ yếu là: giám sát thông qua việc góp ý kiến vào dự thảo văn bản qui phạm pháp luật của cơ quan nhà nước, giám sát thông qua việc tham dự của đại biểu Ban Thường trực của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong các kỳ họp của Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân, thông qua việc tiếp dân, xử lý trao đổi thư khiếu nại, tố cáo, thông qua việc cử đại diện của mình trong các hội đồng tuyển chọn thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao, cấp tỉnh, cấp huyện, Hội đồng Xét đặc xá và Hội đồng Xử vi phạm hành chính khác (Thang Văn Phúc, Nguyễn Minh Phương - 2007).

Trong thời gian gần đây, Nhà nước đã có những chính sách vĩ mô khuyến khích phân biện xã hội, cụ thể là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã được giao thực hiện phân biện xã hội. Nhìn vào lịch sử hình thành và phát triển của mình, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã có vai trò thu hút, tập hợp lực lượng nhân dân trong đời sống xã hội, do đó có điều kiện để nắm bắt nguyện vọng và đại diện nguyện vọng khác nhau. Tuy nhiên, có một vấn đề đặt ra ở đây là liệu Mặt trận Tổ quốc có đủ khả năng để làm tròn sứ mệnh lịch sử của mình? Và cần phải làm gì để giúp cho Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hoàn thành sứ mệnh lịch sử này?... Bên cạnh đó, về phần mình, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội khác phải tự đổi mới, vượt lên chính mình, mà không thụ động, ý lại, không “hành chính hoá”, “nhà nước hóa” (Đỗ Văn Quân - Tạp chí Lý luận Chính trị số 2/2009).

Muốn thế, một trong những nhiệm vụ cần làm ngay là Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phải tự đổi mới, tiếp thu có chọn lọc những kinh nghiệm quý báu có thể vận dụng vào điều kiện nước ta của các tổ chức XHDS trên thế giới nói chung và ở châu Âu nói riêng.

1. Đổi mới, trước hết là đổi mới về quan điểm nhận thức về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

+ Cần phải bắt đầu từ đổi mới quan điểm nhận thức về sự lãnh đạo của Đảng trong điều kiện một đảng cầm quyền nhằm phát huy nền dân chủ XHCN trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc hiện nay. Đảng không phải là tổ chức đứng ngoài, đứng trên, đứng bên cạnh Mặt trận, mà là thành viên tích cực của Mặt trận. Nếu thực hiện tốt vai trò thành viên của mình thì các tổ chức Đảng càng thể hiện tốt hơn vai trò lãnh đạo đối với Mặt trận.

+ Đổi mới quan niệm nhận thức về Mặt trận Tổ quốc, trước hết là xác định đúng vị trí, vai trò, tính chất của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong hệ thống chính trị nước ta hiện nay.

Cần phải có quan điểm nhận thức mới về Mặt trận vì đây là một tổ chức liên minh chính trị và liên hiệp tự nguyện của các tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội. Nó là một hệ thống các tổ chức và các cá nhân tiêu biểu, là thành viên mang tính quần chúng rộng rãi.

Mặt trận thống nhất dân tộc là một lĩnh vực hoạt động nhằm tập hợp, đoàn kết những thành viên khác nhau của dân tộc, có chung lợi ích lớn, nhưng khác nhau về lợi ích cụ thể; chung một lý tưởng lớn, nhưng khác nhau về chính kiến; chung một nền văn hoá nhưng khác nhau về cách làm cụ thể. Để cùng thống nhất hành động theo một cương lĩnh chung vì lợi ích của đất nước, dân tộc. Như vậy, có hai yếu tố để hình thành mặt trận dân tộc thống nhất, đó là sự khác nhau và hành động thống nhất. Đổi mới quan niệm nhận thức về Mặt trận đòi hỏi phải làm rõ những vấn đề cơ bản về Mặt trận, xác định rõ nội hàm của những khái niệm cơ bản như: công tác mặt trận, phong trào mặt trận, tổ chức mặt trận... để từ đó vận dụng vào thực tế hiện nay nhằm xác định chức năng, nhiệm vụ, nội dung công tác mặt trận trong tình hình mới.

+ Mặt trận là một tổ chức có chức năng tập hợp rộng rãi mọi tầng lớp nhân dân, nó có điều kiện thuận lợi để làm tốt vai trò phản biện xã hội. Cần có một cơ chế cụ thể, tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có thể phát huy vai trò phản biện xã hội của mình. Trong điều kiện mới, chức năng phản biện của Mặt trận phải trở thành một trong những chức năng chủ yếu và quan trọng.

Mặt trận có những chức năng khác nhau, tùy theo mỗi giai đoạn lịch sử của đất nước. Mặt trận có *chức năng hiệu triệu*, Đảng lấy danh nghĩa của Mặt trận để kêu gọi, thức tỉnh nhân dân đấu tranh giành độc

lập dân tộc. Mặt trận có *chức năng tổ chức các phong trào*, còn gọi là Mặt trận tuyên truyền, vận động. Sau này Mặt trận có *chức năng giám sát* trong điều kiện giành được chính quyền, yêu cầu xây dựng chính quyền nhà nước của dân, do dân, vì dân được đề ra. Mọi quyền lực muốn phát huy tốt trong xã hội, đòi hỏi phải được kiểm soát, thông qua mặt trận, người dân thực hiện sự giám sát để làm cho bộ máy quyền lực nhà nước hạn chế sai lầm. Gần đây, *Mặt trận có thêm chức năng mới là phản biện xã hội. Phản biện xã hội là đòi hỏi cao hơn giám sát, yêu cầu Mặt trận đứng ở vị trí người dân để bình luận, nhận xét, đánh giá quá trình hoạch định và thực thi các chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan đến lợi ích của dân.* Đây là bước phát triển mới của dân chủ. Qua hoạt động phản biện, tính chủ động của Mặt trận sẽ tăng lên, chức năng tham chính của Mặt trận ngày càng rõ rệt. Phản biện xã hội cần phải được hiểu: *Thứ nhất*, bản thân sự tồn tại và hoạt động của Mặt trận phải có ý nghĩa là một tổ chức “độc lập” với Nhà nước, có khả năng và thực lực giám sát, kiểm tra để quyền lực không bị biến dạng, để Nhà nước thực sự dân chủ, là của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Thông qua phản biện xã hội đó, Nhà nước phải điều chỉnh chính sách theo hướng vì lợi ích của quảng đại quần chúng nhân dân, phục vụ nhân dân. *Thứ hai*, thông qua việc góp ý, nhận xét, đánh giá, thẩm định, kiến nghị, yêu sách của xã hội để thực hiện phản biện đối với sự lãnh đạo và điều hành đất nước của Đảng và Chính phủ. Cả hai mặt này phải cùng phát triển và thực hiện

trong thực tiễn đời sống chính trị, xã hội đất nước, thúc đẩy sự phát triển của nền dân chủ XHCN.

Để Mặt trận có thể thực hiện tốt chức năng phản biện xã hội của mình, cần phải có những cơ chế, điều kiện nhất định:

1. Đảng, Nhà nước, Mặt trận cần có nhận thức đúng đắn về sự cần thiết của phản biện xã hội, coi đó là chức năng chủ yếu của Mặt trận trong điều kiện mới.

2. Mặt trận cần nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm là tổ chức của dân, có đủ trình độ, năng lực, điều kiện để thực hiện phản biện xã hội. Mặt trận phải có đội ngũ cán bộ có trình độ, năng lực, được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn hoạt động xã hội, có đầy đủ phẩm chất, năng lực, đặc biệt là năng lực hoạt động thực tiễn, năng lực vận động quần chúng. Mặt trận phải khắc phục triệt để tình trạng “Nhà nước hoá”, “hành chính hoá”, tạo được vị thế độc lập của một chủ thể phản biện xã hội.

3. Có cơ chế pháp lý đảm bảo cho việc thực hiện phản biện xã hội một cách đúng đắn, hiệu quả và có hiệu lực.

2. *Đổi mới những hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*

Là một tổ chức liên minh, liên hiệp nên nội dung, phạm vi, phương thức hoạt động của Mặt trận không thể trùng lặp với nhiệm vụ của các đoàn thể, mà phải đưa ra kế hoạch chung để phối hợp và ủng hộ các đoàn thể hoạt động. Theo đó, Mặt trận cần đa dạng

hoá các hình thức tập hợp nhân dân, hướng mạnh về cơ sở và tập trung đổi mới.

Các nội dung hoạt động chính là: Tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân tộc; Tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước; Tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước, thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội; Thực hiện hợp tác quốc tế (Thang Văn Phúc, Nguyễn Minh Phương, năm 2007).

3. *Đổi mới tổ chức của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*

Có nhiều nội dung cần đổi mới trong tổ chức của Mặt trận như mô hình bộ máy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, quan hệ và lề lối làm việc giữa các cấp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc với các tổ chức thành viên, giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc với các cấp ủy Đảng. Cụ thể:

- Về tổ chức thành viên cần bổ sung, đa dạng hoá các thành phần;

- Mở rộng số lượng thành viên, tỷ lệ người ngoài Đảng vào Mặt trận;

- Đổi mới công tác cán bộ;

- Nâng cao trách nhiệm, phát huy vai trò của các Ủy viên trong Ủy ban Mặt trận các cấp (Thang Văn Phúc, Nguyễn Minh Phương, năm 2007).

4. *Đổi mới các tổ chức chính trị - xã hội khác ở Việt Nam*

Cũng như Mặt trận Tổ quốc, muốn đổi mới tổ chức và hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, trước hết, phải đổi mới tư

duy về các tổ chức chính trị - xã hội, phải nhận thức rõ vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức chính trị - xã hội trong điều kiện mới của đất nước và quốc tế.

Nếu coi các tổ chức chính trị - xã hội (công đoàn, thanh niên, phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh) chỉ là công cụ của Đảng, Nhà nước để tập hợp quần chúng, “quản lý quần chúng”, tạo hậu thuẫn cho Đảng và Nhà nước trong quá trình thực hiện đường lối chủ trương, chính sách, như vậy sẽ là không đúng đắn: Nếu xem các tổ chức này chỉ là “cánh tay nối dài” của Đảng, Nhà nước, hoạt động răm rắp theo ý chí, chỉ thị của Đảng, bằng cách thức, phương tiện của Nhà nước, thì rõ ràng chúng ta đã “hành chính hoá” và “Nhà nước hoá” các tổ chức này. Trong điều kiện mới, cần nhấn mạnh và phát triển quan điểm: các tổ chức chính trị - xã hội, trước hết và cơ bản là các tổ chức tự nguyện của nhân dân, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và bảo vệ lợi ích cho các tầng lớp quần chúng nhân dân trong mối quan hệ của Đảng và Nhà nước. Trong mối quan hệ với Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội phải thật sự là các tổ chức độc lập, không phụ thuộc hoàn toàn vào Nhà nước về tổ chức, biên chế, tài chính. Do vậy, cần có cơ chế, chính sách để các tổ chức này giữ được vị thế độc lập của mình, đặc biệt là chính sách về nhân sự, tài chính. Các tổ chức này phải được tự chủ về tài chính với kinh phí hoạt động được cung cấp thông qua Quỹ hỗ trợ tài chính từ ngân sách nhà nước và các

nguồn hỗ trợ khác (Thang Văn Phú Nguyễn Minh Phương, năm 2007).

Tài liệu tham khảo

1. Đinh Công Tuấn, *Một số vấn đề luận và thực tiễn về xã hội dân sự (XHDS) Liên minh Châu Âu (EU)*, đề tài cấp Bộ năm 2008, Viện Khoa học xã hội Việt Nam.
2. Thang Văn Phúc, Nguyễn Mir Phương (đồng chủ biên), *Đổi mới tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các chức chính trị - xã hội ở nước ta hiện nay*, NXB Chính trị Quốc gia, 2007.
3. Dự án CIVICUS CSI-SAT, *Đánh giá ban đầu về xã hội dân sự tại Việt Nam*, Hà Nội, 2006.
4. Đỗ Văn Quân, *Vai trò của phân biệt xã hội ở Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Lý luận chính trị, số 2/2009.
5. Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu, các số năm 2007, 2008.
6. Anheir K.H và Carson 1999, *Global civil society, Dimensions of non Profit Sector*, Baltimore.
7. Thomat Meyer và Nicole Breyer 2007, *The Future of Social democracy Friedrich Ebert Stiftung*. Germany.
8. Putnam D.R.2002, *Democracies in Flux. Evolution of Social Capital*, Oxford Univer Press.
9. Diamond L. 1994, *Towards Democratic Consolidations*, Journal of democracy, Vol 4, N3.